

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 89/2021/HS-ST

Ngày: 27 - 10 - 2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chiêu.

Ông Tạ Văn Nhật.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Ngô Anh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2021/TL-HSST ngày 06 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Bùi Tín N, sinh năm 1995 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 5, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tín Quang và bà Nguyễn Thị Hiền; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 261 ngày 06/7/2021 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 25/6/2021 đến ngày 28/6/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

2. Đặng Văn T, sinh năm 1995 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 2, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Tấn và bà Trương Thị Hằng; có vợ và có 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 263 ngày 06/7/2021 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ, tạm giam: Không; bị cáo tại ngoại có mặt.

3. Nguyễn Khắc N, sinh năm 1995 tại huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 1, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Cường và bà Ưông Thị Thỏa; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; danh bản, chỉ bản số 262 ngày 06/7/2021 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tạm giữ ngày 25/6/2021 đến ngày 01/7/2021; bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1995; nơi cư trú: Cụm 2, xã H, Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Bùi Tất S, sinh năm 1995; nơi cư trú: Cụm 6, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Đặng Văn C, sinh năm 1995; nơi cư trú: Cụm 2, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 23/6/2021, Bùi Tín N, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 5, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội sử dụng Facebook có tên hiển thị là “Ngọc Chíp” nhắn tin qua ứng dụng messenger cho Nguyễn Khắc N, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 1, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội có tên hiển thị là “Khắc Nguyên” rủ Nguyên mua chung số lô ngày 23/6/2021, Nguyên đồng ý mua 500 điểm lô. Khi Ngọc, Nguyên và Nguyễn Khắc T, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 2, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội cùng ngồi uống nước và thống nhất mua số lô B - 26. Ngọc nhắn tin lên nhóm Facebook gồm 06 người là: Ngọc, Nguyên, Trường, Đặng Văn T, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 2, xã H, Đan Phượng; Bùi Tất S, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 6, xã H, huyện Đan Phượng; Đặng Văn C, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 2, xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội với nội dung là: “Anh em vào con số đi, bao điểm” để mọi người trong nhóm góp tiền mua số lô B - 26. Sau đó, Sơn sử dụng facebook có tên hiển thị “Bùi Tất S” nhắn tin lên nhóm mua 150 điểm, Công mua 200 điểm, Trường mua 50 điểm, Nguyên mua 500 điểm. Do Tuyên ít khi dùng facebook nên chiều cùng ngày, Ngọc dùng Zalo có tên hiển thị “Bùi Tín N” nhắn tin Zalo cho tài khoản của Tuyên có tên hiển thị là “Xuân Tuyên CT” và nói mọi người góp tiền để mua số lô B - 26, nếu trúng sẽ lấy tiền tổ chức sinh nhật cho Nguyên vào ngày 26/6/2021. Ngọc và Tuyên thống nhất mỗi người sẽ mua 800 điểm lô. Tổng cộng Ngọc, Tuyên, Sơn, Công, Trường, Nguyên chung nhau mua 2500 điểm số lô B-26, Ngọc là người đứng ra mua cho tất cả mọi người. Đến khoảng 16

giờ cùng ngày, Ngọc dùng facebook cá nhân tên hiển thị “Ngọc Chíp” nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho Bùi Quang Hùng, sinh năm 1995, trú tại: Cụm 1, xã H, huyện Đan Phượng có tên hiển thị “Bùi Thiên Ân” để mua 2500 điểm lô B - 26 với giá 22.500 đồng/01 điểm, nếu trúng sẽ được 80.000 đồng/01 điểm. Tổng số Ngọc mua số lô của Hùng là 2500 điểm lô tương đương số tiền 56.250.000 đồng, Hùng đồng ý bán. Ngọc chụp màn hình đoạn tin nhắn mua số lô của Hùng và gửi vào nhóm trên ứng dụng Messenger đề Nguyễn, Sơn, Công, Trường cùng biết, đồng thời gửi qua Zalo cho Tuyên biết. Sau khi có kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng ngày 23/6/2021, thì mọi người biết là không trúng. Tuyên, Nguyễn, Sơn, Trường và Công chưa đưa tiền mua số lô cho Ngọc để trả cho Hùng. Bản thân Ngọc không được hưởng lợi gì từ việc mua số lô của Hùng. Đến 22 giờ ngày 24/6/2021, khi Ngọc, Nguyễn và Sơn đang đứng trên đường đề thuộc Hạ Mỗ, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội thì Công an huyện Đan Phượng tuần tra, phát hiện.

Quá trình điều tra đã xác định: Đặng Văn T nhờ Ngọc mua hộ số lô B- 26 x 800 điểm tương ứng với số tiền là 18.000.000 đồng; Nguyễn Khắc N nhờ Ngọc mua hộ số lô B-26 x 500 điểm tương ứng với số tiền là 11.250.000 đồng; Đặng Văn C nhờ Ngọc mua hộ số lô B-26 x 200 điểm tương ứng với số tiền là 4.500.000 đồng; Bùi Tất S nhờ Ngọc mua hộ số lô B- 26 x 150 điểm tương ứng với số tiền 3.375.000 đồng, Nguyễn Khắc T nhờ Ngọc mua hộ số lô B- 26 x 50 điểm tương ứng với số tiền là 1.125.000 đồng. So kết quả mở thưởng xổ số miền Bắc ngày 23/6/2021, số lô nêu trên không trúng.

Bùi Quang Hùng đã gặp trực tiếp đòi tiền của Bùi Tín N 18.000.000 đồng; Đặng Văn T 18.000.000 đồng và Nguyễn Khắc N 11.250.000 đồng.

Bản Cáo trạng số 81/CT-VKS - ĐP ngày 25 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Bùi Tín N về tội “Đánh bạc” theo điểm b, khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra Ngọc và Tuyên khai sau khi đánh bạc bị thua, mỗi bị cáo đã đưa cho Hùng số tiền 18.000.000 đồng, Nguyễn đưa cho Hùng số tiền 11.250.000 đồng. Nay các bị cáo ân hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Khắc T khai đưa cho Hùng số tiền thua bạc là 1.125.000 đồng, Bùi Tất S đưa cho Hùng 3.375.000 đồng, Đặng Văn C đưa cho Hùng số tiền 4.500.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng truy tố các bị cáo Bùi Tín N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Bùi Tín N; áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Khắc N.

Xử phạt bị cáo Bùi Tín N từ 30 đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng; xử phạt bị cáo Đặng Văn T từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng; xử phạt Nguyễn Khắc N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Tín N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Vsmart, màu đen, số IMEI: 352859105451143, IMEI 2: 352859105451150, bên trong lắp sim thuê bao số: 0355.555.404 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, số IMEI: 357274091599647, bên trong lắp sim thuê bao số: 0362261995, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu tím xanh, số IMEI 1: 862251057130896, IMEI 2: 862251057130888, bên trong lắp sim thuê bao số 0377622193 là điện thoại các bị cáo sử dụng để đánh bạc. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thẩm quyền: Vụ án xảy ra trên địa bàn huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo Bùi Tín N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N khai nhận hành vi của mình, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã truy tố, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Trong ngày 23/6/2021 Bùi Tín N đã mua của Bùi Quang Hùng số lô B 26 là 2500 điểm tương ứng với số tiền là 56.250.000 đồng. Trong đó, của Bùi Tín N 800 điểm tương ứng với số tiền 18.000.000 đồng, Đặng Văn T 800 điểm tương ứng với số tiền là 18.000.000 đồng, Nguyễn Khắc N 500 điểm tương ứng với số tiền là 11.250.000 đồng, Đặng Văn C 200 điểm tương ứng với số tiền là 4.500.000 đồng, Bùi

Tất S 150 điểm tương ứng với số tiền 3.375.000 đồng, Nguyễn Khắc T 50 điểm tương ứng với số tiền là 1.125.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Bùi Tín N mua số lô với số tiền trên 50.000.000 đồng đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo điểm b, khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự; hành vi của các bị cáo Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc nên đồng phạm về hành vi đánh bạc.

Bị cáo Bùi Tín N đánh bạc với số tiền 56.250.000 đồng (trong đó số tiền Ngọc đánh bạc là 18.000.000 đồng, đánh hộ cho Tuyên 18.000.000 đồng, Nguyên 11.250.000 đồng, Công 4.500.000 đồng, Sơn 3.375.000 đồng, Trường 1.125.000 đồng) nên Ngọc phải chịu mức hình phạt cao hơn. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là quá trình điều tra xét hỏi tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi Công an kiểm tra hành chính thì Ngọc đã tích cực hợp tác với cơ quan Công an, tự nguyện khai báo hành vi phạm tội của Ngọc và các đối tượng phạm tội khác; bị cáo phạm tội lần đầu có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, lẽ ra phải có mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu, có nơi cư trú rõ ràng và có các tình tiết giảm nhẹ theo điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 bộ luật hình sự nên căn cứ Điều 65; Điều, Điều 54, Điều 58 của Bộ luật hình sự cho bị cáo được tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương nơi cư trú, cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

Bị cáo Đặng Văn T đánh bạc với số tiền 18.000.000 đồng, Nguyễn Khắc N đánh bạc với số tiền 11.250.000 đồng, số tiền Tuyên đánh bạc cao hơn Nguyên nên mức hình phạt của Tuyên cao hơn. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo qui định tại Điều 52 Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra, xét hỏi tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo Tuyên có thời gian tham gia phục vụ trong quân đội, bị cáo Nguyên có ông nội tham gia kháng chiến chống Mỹ được tặng thưởng Huân chương. Xét các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có địa chỉ cư trú rõ ràng và có các tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 65; Điều 58 của Bộ luật hình sự xử phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[5] Đối với Đặng Văn C, Bùi Tấn S, Nguyễn Khắc T tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng nên Công an huyện Đan Phượng đã ra quyết định xử lý hành chính là có căn cứ.

Đối với Bùi Quang Hùng, Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập nhưng Hùng không có mặt tại địa phương, Công an huyện Đan Phượng ra Quyết định tách rút tài liệu đối với Bùi Quang Hùng để tiếp tục điều tra xử lý đối với Hùng.

Các bị cáo Bùi Tấn N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N khai: Sau khi bị bắt các bị cáo đã trả số tiền đánh bạc cho Bùi Quang Hùng. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Bùi Tấn S, Đặng Văn C, Nguyễn Khắc T khai, số tiền đánh bạc Sơn, Công và Trường đã trả cho Bùi Quang Hùng. Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra nhiều lần triệu tập Hùng nhưng Hùng vắng mặt tại địa phương nên chưa lấy được lời khai của Hùng. Số tiền các bị cáo và các đối tượng dùng đánh bạc là tiền thu lợi bất chính sẽ được xem xét làm rõ khi xử lý đối với Bùi Quang Hùng.

[6] Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Vsmart, màu đen, số IMEI: 352859105451143, IMEI 2: 352859105451150, bên trong lắp sim thuê bao số: 0355.555.404 đã qua sử dụng, mặt sau máy nứt vỡ thu của Bùi Tấn N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, số IMEI: 357274091599647, bên trong lắp sim thuê bao số: 0362261995 thu của Nguyễn Khắc N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu tím xanh, số IMEI1: 862251057130896, IMEI 2: 862251057130888, bên trong lắp sim thuê bao số 0377622193, mặt trước máy nứt vỡ thu của Đặng Văn T.

[7] Án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b, khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Bùi Tấn N 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Phạt bổ sung Bùi Tấn N số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn T 16 (Mười sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 32 (Ba mươi hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Phạt bổ sung Đặng Văn T số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

3. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Đánh bạc”.

Phạt bổ sung Nguyễn Khắc N số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo Bùi Tín N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Vsmart, màu đen, số IMEI: 352859105451143, IMEI 2: 352859105451150, bên trong lắp sim thuê bao số: 0355.555.404 đã qua sử dụng, mặt sau máy nứt vỡ thu của Bùi Tín N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMAX màu vàng, số IMEI: 357274091599647, bên trong lắp sim thuê bao số: 0362261995 thu của Nguyễn Khắc N; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A92 màu tím xanh, số IMEI1: 862251057130896, IMEI 2: 862251057130888, bên trong lắp sim thuê bao số 0377622193, mặt trước máy nứt vỡ thu của Đặng Văn T (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội lập ngày 20/10/2021).

5. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Bùi Tín N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Bùi Tín N, Đặng Văn T, Nguyễn Khắc N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết